

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Quang Phú

2. Ngày tháng năm sinh: 24/07/1981; Nam ☒ Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: nhà vườn NV 61, Tổ dân phố 12, KĐT mới Trung Văn, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Phòng 1007, chung cư The Light, KĐT mới Trung Văn, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0981658999;

E-mail: tranquangphu@hcma.edu.vn; tranquangphu.mr@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 12/2004 đến 10/2008: Giảng viên (Mã số: 15111) của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Từ 11/2008 đến 10/2011: Chuyên viên, giảng viên kiêm chức, Trung tâm Nghiên Khoa học và Đào tạo Chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Bộ Tài chính.

Từ 11/2011 đến 05/2013: Nghiên cứu viên tại Viện Kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Từ 06/2013 đến 12/2014: Giảng viên (Mã số ngạch: V.07.01.03) tại Viện Kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Từ 12/2014 đến 01/2018: Giảng viên (Mã số ngạch: V.07.01.03), Phó Tổng Biên tập Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Trưởng phòng tạp chí, Viện Kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Từ 01/2018 đến 09/2021: Giảng viên chính (Mã số ngạch: V07.01.02), Phó Tổng Biên tập tạp chí Kinh tế và Quản lý, Viện Kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Từ 09/2021 đến nay: Giảng viên chính (Mã số ngạch: V07.01.02), Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng, giảng viên kiêm chức tại Viện Kinh tế - Xã hội, Môi trường, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Chức vụ hiện nay: Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Vụ trưởng.

Cơ quan công tác hiện nay: Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: Phòng 108, tòa A12, số 135 Nguyễn Phong Sắc, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 043 62827100

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Trường Đại học Trung Vương.

9. Trình độ đào tạo

Được cấp bằng Đại học ngày 25 tháng 06 năm 2004; Số văn bằng: B546841; Chuyên ngành: Kinh tế chính trị; Nơi cấp bằng Đại học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Việt Nam.

Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 15 tháng 11 năm 2007; Số văn bằng: QM 004692; Chuyên ngành: Kinh tế chính trị; Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 21 tháng 09 năm 2012; Số văn bằng: 148; Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế quốc tế; Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ... ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở

Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Thứ nhất, Quản lý nhà nước về thị trường tài chính và thị trường tiền tệ trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ hai, Chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 02 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.
- Đã hướng dẫn 04 học viên cao học bảo vệ thành công và đã nhận bằng thạc sĩ.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: Số lượng đề tài đã và đang thực hiện là: 06 đề tài. Trong đó, chủ nhiệm 02 đề tài NCKH cấp Bộ, thành viên 03 đề tài NCKH cấp nhà nước (thành viên chính 02 đề tài, thành viên 01 đề tài đang thực hiện); thành viên chính 01 đề tài NCKH cấp tỉnh.
- Đã công bố 50 công trình nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế, trong đó:
 - + 06 bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus (05 bài là tác giả chính);
 - + 35 bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành uy tín trong nước;
 - + 09 bài báo đăng ký yếu hội thảo trong nước và quốc tế;
 - + Chủ biên và thành viên chính của 05 cuốn sách (chủ biên 03 cuốn sách, thành viên 02 cuốn sách xuất bản tại các nhà xuất bản uy tín).
- Tham gia biên soạn chính 01 giáo trình học phần của Chương trình đào tạo Thạc sĩ.

15. Khen thưởng:

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công An “Đã có thành tích xuất sắc trong Tổng kết 05 năm thí điểm giao quyền đào tạo và xác nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị trong Công an nhân dân theo kết luận số 25 – KL/TW ngày 28/12/2017 của Ban Bí thư” Theo quyết định số 9694 /QĐ-BCA ngày 26/12/2022.

Giấy khen của Giám đốc Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đạt danh hiệu “Giảng viên giảng dạy giỏi” năm 2016 theo quyết định số 4222/QĐ – HVCTQG ngày 22/9/2016.

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở Năm học 2023-2024 theo Quyết định số 5111 – QĐ/HVCTQG ngày 17/12/2024 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Căn cứ theo Luật Giáo dục ban hành năm 2019, tiêu chuẩn của nhà giáo gồm các nội dung sau: 1) Có phẩm chất, tư tưởng đạo đức tốt; 2) Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm; 3) Có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; 4) Bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp. Ứng viên nhận thấy mình đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo các quy định. Cụ thể:

***Về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp**

Ứng viên là giảng viên, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, giảng dạy tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Do vậy, ứng viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Ứng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, nghiêm chỉnh chấp hành theo quan điểm, chủ trương, đường lối, nghị quyết, và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như quy định của Học viện. Ứng viên có tinh thần cầu thị, không ngừng học tập rèn luyện nâng cao năng lực bản thân, luôn trau dồi kiến thức chuyên môn, luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị tác phong của nhà giáo, đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam.

***Đáp ứng các tiêu chuẩn nhà giáo**

Với cương vị là giảng viên giữ ngạch giảng viên chính ứng viên luôn cố gắng hoàn thành tốt và vượt định mức giảng dạy theo quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Luật Giáo dục và Luật Giáo dục Đại học. Ứng viên đã phấn đấu, nỗ lực để chuẩn bị đầy đủ các tri thức nền tảng, văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chuyên ngành giảng dạy là: kinh tế học, kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển như: Chứng chỉ giáo dục đại học (2005), Bằng đại học chính quy ngành Kinh tế chính trị của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2004), Bằng thạc sĩ ngành Kinh tế chính trị của Đại học Kinh tế, Đại học quốc gia Hà Nội (2007), Bằng tiến sĩ ngành kinh tế chuyên ngành kinh tế quốc tế của Học viện khoa học xã hội Việt Nam (2012).

Với kinh nghiệm giảng dạy trong hơn 20 năm công tác, ứng viên thực hiện giảng dạy bậc đào tạo đại học, sau đại học, bồi dưỡng tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trường Đại học Trung Vương, Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán (thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Bộ Tài chính). Ứng viên luôn cố gắng không ngừng để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ giảng dạy các môn học thuộc chuyên ngành kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển, quản lý kinh tế,... theo đúng mục tiêu, tiêu chuẩn đầu ra và đề

cương đã được các cơ sở đào tạo phê duyệt. Ứng viên luôn áp dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học viên, từng môn học theo hướng hiện đại, lấy người học làm trung tâm, gắn bài giảng lý thuyết với các tình huống thực tiễn (để học viên dễ dàng lĩnh hội kiến thức). Ứng viên luôn cầu thị lắng nghe các ý kiến nhận xét của học viên, đồng nghiệp, sau mỗi môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy. Đồng thời, ứng viên luôn quan tâm, giúp đỡ học viên trong việc thực hiện luận văn, luận án đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ theo kế hoạch học tập của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Ứng viên đã tham gia hướng dẫn học viên cao học và nghiên cứu sinh đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng (đã hướng dẫn thành công 02 NCS) và đã hướng dẫn thành công 04 HVCH). Bên cạnh đó, ứng viên tham gia các hội đồng chấm luận văn, luận án hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học các cấp trong và ngoài cơ quan công tác (Tại Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Thương mại, Học viện Ngân hàng, Trường Đại học Trung Vương). Ứng viên tham gia giảng dạy các học phần liên quan tới kinh tế học vĩ mô, kinh tế học vi mô, Kinh tế tài nguyên và môi trường, kinh tế phát triển, kinh tế chính trị, thị trường tài chính cho các nước đang phát triển cho bậc Cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ trong toàn Học viện, bao gồm: Kinh tế tài nguyên và môi trường (Cử nhân), Kinh tế môi trường (Thạc sĩ), Kinh tế vĩ mô (Thạc sĩ), Kinh tế vi mô (Thạc sĩ), Phương pháp Nghiên cứu Kinh tế (Cử nhân), Kinh tế lượng (Thạc sĩ), Thiết kế nghiên cứu luận văn (Thạc sĩ), Thị trường tài chính cho các nước đang phát triển (Thạc sĩ), Kinh tế công cộng (Thạc sĩ), Kinh tế chính trị (Cử nhân). Ứng viên tham gia biên soạn giáo trình của 01 học phần thạc sĩ.

*** Về công tác nghiên cứu khoa học**

Ứng viên luôn tích cực tham gia đóng góp vào các hoạt động của cộng đồng khoa học. Ứng viên nguyên là Phó Tổng Biên tập Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2021. Hiện nay, ứng viên đang tiếp tục tham gia viết và phản biện bài cho các tạp chí uy tín như: tạp chí Kinh tế và Quản lý - Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Tạp chí Lý luận chính trị, Tạp chí Tài chính...

Bên cạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng viên tích cực và chủ động tham gia các tọa đàm, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế do Đại học Kinh tế quốc dân, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Tài chính, Trường Đại học Thương mại tổ chức.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Từ 12/2004 đến nay (bao gồm cả thời gian là Giảng viên của Đại học Bách Khoa Hà Nội): 16 năm 8 tháng.

+ Từ 1/2006 đến nay Đại học Bách khoa Hà Nội bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Giảng viên (Mã số ngạch: 15111).

+ Từ tháng 06/2013 đến nay chuyển công tác về làm Giảng viên (Mã số ngạch: V.07.01.03) tại Viện Kinh tế (nay là Viện Kinh tế, xã hội và môi trường), Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

+ Từ tháng 01/2018 Học viện CTQG Hồ Chí Minh bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (Mã số ngạch: V.07.01.02)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 3 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (GS chỉ khai 03 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	1		1		45	125	170/501/90
2	2020-2021			1		130	405	535/800/90
3	2021-2022		1			65	85	150/392.5/50
03 năm học cuối								
4	2022-2023			2		60	30	90/260/50
5	2023-2024					60	135	195/285/50
6	2024-2025					45	105	150/210/50

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ

sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu. Áp dụng Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc của giảng viên tại Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tại Quyết định số 766 – QĐ/HVCTQG ngày 02/03/2022.

- Căn cứ theo Quyết định số 145 –QĐ/TW ngày 08/8/2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Quyết định số 214 –QĐ/TW ngày 28/12/2024 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thì Học viện Báo chí và Tuyên truyền là cơ sở đào tạo thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc bảo vệ luận án TS hoặc TSKH ☐; tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): ...

d) Đối tượng khác ; ☐ Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ)

- B2, Khung tham chiếu Châu Âu; IELTS 5.5 (2012-2015).

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Hoàng Lý	x		x		2015-2020	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	27/3/2020
2	Phạm Hoàng Long	x		x		2018-2022	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	12/8/2024
3	Trần Mậu Dũng		x			2019-2021	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	8/2/2022
4	Đặng Thúy Hằng		x			2019 - 2021	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	30/08/2023

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
5	Phạm Thị Thùy Dung		x			2020 -2022	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	30/08/2023
6	Nguyễn Thúy Loan		x			2022-2023	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	19/1/2024

Ghi chú: chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Thị trường chứng khoán Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế	TK	NXB Chính trị quốc gia, 2008	3	x	80% (1-23; 51-61; 81-210)	- Giấy xác nhận số 501-GXN/HVCT ngày 28/5/2025 sử dụng sách của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; - Giấy xác nhận số 140-GXN/HVKHXX ngày 12/6/2024 sử dụng sách của Học viện khoa học xã hội, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
2	Tiến trình hội nhập thị trường chứng khoán Việt Nam vào thị trường chứng khoán khu vực ASEAN đến năm 2020	CK	NXB Chính trị quốc gia, 2013	1	x	100%	- Giấy xác nhận số 500-GXN/HVCT ngày 28/5/2025 sử dụng sách của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Giấy xác nhận số 140-GXN/HVKHXX ngày 12/6/2024 sử dụng sách của Học viện khoa học xã hội, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
3	Xóa đói giảm nghèo ở Tây Bắc từ chính sách đến thực tiễn	TK	NXB Lao động	6		(20%) 27-112	- Giấy xác nhận số 498-GXN/HVCT ngày 28/5/2025 sử dụng sách của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
4	Thành phố thông minh kinh nghiệm thế giới và sự vận dụng của Việt Nam	TK	Nhà xuất bản Lý luận chính trị, 2021	3	x	75% (4-109;149-167; 183-212)	- Giấy xác nhận số 499-GXN/HVCT ngày 28/5/2025 sử dụng sách của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. - Giấy xác nhận số 140-GXN/HVKHXXH ngày 12/6/2024 sử dụng sách của Học viện khoa học xã hội, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam
5	English for Business Studies	TK	Dân trí	8		11,7% (85-113)	Quyết định số 2044/QĐ-ĐHNT ngày 11/6/2025 về việc Phê duyệt danh mục sách phục vụ giảng dạy của Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

STT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Xây dựng chỉ số ngành của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trung tâm NCKH và ĐTCK, UBCK Nhà nước, Bộ Tài chính, Mã số: UB.10.10.	01/2010 – 12/2010	Biên bản nghiệm thu 23/12/2010 số 1037/QĐ -UBCK; Xếp loại: Giỏi
2	Cơ sở lý luận và thực tiễn để xây dựng và phát triển thị trường giao dịch HĐTL trái phiếu tại Việt Nam	Thành viên	Đề tài cấp cơ sở: Trung tâm NCKH và ĐTCK, UBCK Nhà nước, Bộ Tài chính, Mã số: UB.11.07.	01/2011 – 12/2011	Biên bản nghiệm thu 21/12/2011 số 1018/QĐ -UBCK; Xếp loại: Giỏi
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
3	Nghiên cứu rà soát sự phù hợp, tính thực thi của các chính sách còn hiệu lực ở vùng Tây Bắc”	Thành viên chính	Đề tài cấp nhà nước, Học viện CTQG HCM, Mã số: KHCN – TB.01X/13-18	01/2014 - 12/2015	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước số đăng ký: 2016- 45- 1092/KQNC ngày 15/9/2016
4	Tăng trưởng kinh tế xanh: Lý thuyết và thực tiễn ở Việt Nam	Chủ nhiệm	Đề tài cấp bộ: Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM, Mã số: B.15-01	01/2015 - 06/2016	Biên bản thanh lý hợp đồng thực hiện đề tài NCKH số 141 – BB/HVCTQG – QLKH ngày 01/08/2016, Xếp loại: Xuất sắc
5	Thành phố Thông minh: Kinh nghiệm thế giới và gợi mở cho Việt Nam	Chủ nhiệm	Đề tài cấp bộ: Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM, Mã số: B.18-03	01/2018 - 01/2019	Biên bản thanh lý hợp đồng thực hiện đề tài NCKH số 1110 – BB/HVCTQG ngày 25/12/2019, Xếp loại: Khá

6	Nghiên cứu phát triển Thành phố Thanh Hóa hiện đại, bền vững hướng tới đô thị xanh – thông minh	Thành viên chính	Đề tài cấp Nhà nước: Học viện CTQG HCM, Mã số: ĐTĐLCN.13/18	7/2018 - 7/2020	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước số đăng ký: 2021- 45-1819/KQNC ngày 14/12/2021
7	Nghiên cứu các động lực tăng trưởng kinh tế tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2025 -2030 và tầm nhìn đến năm 2050	Thành viên chính	Đề tài cấp tỉnh: UBND tỉnh Quảng Nam	6/2024 - 5/2025	Quyết định số nghiệm thu 49/QĐ – SKHCN Ngày 22/4/2025. Biên bản nghiệm thu số: VI.11 –BB.HĐNT ngày 28/4/2025; Xếp loại: Xuất sắc
8	Tăng cường liên kết các chủ thể trong phát triển kinh tế tuần hoàn trong bối cảnh mới ở Việt Nam (Mã số KX.01.06/21-30)	Thành viên	Thuộc chương trình khoa học xã hội và nhân văn cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030, Mã số KX.0/21-30.	12/2024 - 03/2027	Đang thực hiện

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi được công nhận Tiến sĩ								
1.1. Bài báo đăng trên tạp chí trong nước								
1	Các xu hướng hội nhập thị trường chứng khoán xuyên biên giới và bài học đối với	1	x	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế			3(179), tr 43-50	03/2011

	khu vực ASEAN trong thập niên đầu thế kỷ XXI,			giới (ISSN: 0868-2984)				
2	Phát triển TTCK tại CHLB Nga và Trung Quốc – Những bài học với Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (ISSN: 0868 – 3808)			11(206), tr 32-36	03/2008
3	CATALIST và UPCOM - Những điểm đặc trưng và tương đồng	1	x	Tạp chí Chứng khoán Việt Nam (ISSN: 0866-739X)			122, tr43-45	12/2008
4	Chuẩn phân ngành quốc tế ICB, nền tảng xây dựng chỉ số FTSE chung của ASEAN	1	x	Tạp chí Chứng khoán Việt Nam (ISSN: 0866-739X)			125, tr50-52	03/2009
5	Hội nhập TTCK khu vực ASEAN – Sáng kiến của diễn đàn Hội nghị Bộ trưởng tài chính các nước ASEAN - ACMF	1	x	Tạp chí Chứng khoán Việt Nam (ISSN: 0866-739X)			142, tr10-12	08/2010
II. Sau khi được công nhận Tiến sĩ								
2.1. Bài báo đăng trên tạp chí trong nước								
6	Phát triển thị trường chứng khoán trong điều kiện hội nhập ASEAN: Kinh nghiệm một số nước và bài học cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (ISSN: 0868-2984)			Số 11(199), tr38-44	11/2012
7	Xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao hướng tới mục tiêu phát triển nông nghiệp hiện đại	1	x	Tạp chí Kinh tế & Quản lý, Học viện CTQG Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-4565)			Số 8 (12-2013), tr 44-48	12/2013

8	Chiến lược tăng trưởng xanh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Thông tin khoa học Lý luận chính trị (ISSN: 2354-1040)			số 9(10)2015, tr23-27	10/2015
9	Xây dựng tiêu chí đánh giá tăng trưởng kinh tế xanh cho Việt Nam,	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số kỳ 1 tháng 4/2016 (630)	04/2016
10	Phát triển dịch vụ Logistics ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế & Quản lý, Học viện CTQG Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-4565)			Số 17 (1-2016), tr 16-18	01/2016
11	Tác động của cách mạng 4.0 tới sự định hình đô thị thông minh	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Số kỳ tháng 11 (668) tr 64-67	11/2017
12	Kinh nghiệm phát triển thành phố thông minh ở Seoul (Hàn Quốc) và Hamburg (Đức)	1	x	Tạp chí khoa học phát triển nhân lực (ISSN: 1859-2732)			Số 6(59) 2018	06/2018
13	Kinh nghiệm quản lý thành phố thông minh ở các nước và hàm ý chính sách cho TP. Hồ Chí Minh	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Kỳ 1 tháng 08/2019, tr 127 - 130	08/2019
14	Xây dựng thành phố thông minh: Kinh nghiệm quốc tế và những gợi mở cho Việt Nam			Tạp chí Lý luận chính trị (ISSN: 2525-2585)			Số 1 - 2020, tr 126-132	01/2020
15	Tư bản giám sát – những nội hàm cơ bản và sự vận hành dưới góc nhìn từ hoạt động của Google	1	x	Tạp chí Kinh tế & Quản lý, Học viện CTQG Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-4565)			Số 38(2021), tr 17-21	06/2021

16	Phát triển kinh tế thông minh tại thành phố Hồ Chí Minh – kinh nghiệm và hàm ý chính sách	1	x	Tạp chí Chính trị và phát triển (ISSN: 2734-9071)			Số 4(2022), tr 82-88	04/2022
17	Phát triển nền kinh tế thông minh dựa trên đổi mới sáng tạo và hàm ý cho các đô thị của Việt Nam	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Kỳ 1 (804), tr 42-44	07/2023
18	Phát triển công nghệ tài chính tại thị trường tài chính Việt Nam: Cơ hội và thách thức	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán (ISSN: 1859-4093)			(số 245) - 2023, tr 61-65	08/2023
19	Cơ hội và rào cản trong hoạt động đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Kỳ 2 (805), tr 94 -97	07/2023
20	Thúc đẩy đầu tư hạ tầng xanh: Kinh nghiệm một số nước Châu Âu và bài học cho Việt Nam		x	Tạp chí Kinh tế - Luật & Ngân hàng (ISSN 3030 - 4199)			264(5-2024), tr 76-87	05/2024
21	Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xanh trong ngành công nghiệp ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Lý luận chính trị (ISSN: 2525-2585)			556 (6-2024), tr 83 -88	06/2024
22	Kinh tế tuần hoàn trong ngành Nông nghiệp: Hướng phát triển bền vững của Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế & Quản lý, Học viện CTQG Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-4565)			Số 70 (6-2024), tr 37 -41	06/2024
23	Những điểm nghẽn trong phát triển các đô thị thông minh tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học chính trị (ISSN:1859 - 0187)			số 07 (2024), tr 42-48	07/2024

24	Phát hành trái phiếu xanh để huy động nguồn vốn đầu tư cho các dự án môi trường: Một số vấn đề lý thuyết và thực tiễn triển khai của các quốc gia phát triển	1	x	Tạp chí Khoa học và công nghệ, Đại học Hùng Vương (ISSN:1859-3968)			Tập 26, số 2(2024), tr 39-48	08/2024
25	Ứng dụng Fintech trong thúc đẩy phát triển thị trường tài chính ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Giáo dục lý luận (ISSN: 0868 – 3492)			377, số 9(2024), tr 67-72	09/2024
26	Kinh nghiệm xử lý những thách thức trong triển khai chiến lược tăng trưởng xanh tại một số nước đang phát triển Châu Á và bài học cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế (ISSN: 0866-7489)			Số 9 (556), tr 104-112	09/2024
27	Green bank regulation and global bank complexity: An international study	2	x	Journal of Economic & Banking studies (ISSN:2734-9853)			Number 8, Volume 4 (Issue 2), Tháng 12, 1-16	12/2024
28	Mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực nông nghiệp: kinh nghiệm quốc tế và một số gợi mở cho Việt Nam	1	x	Tạp chí cộng sản - bản điện tử), (ISSN: e-2734 -9071)				02/2025
29	Kinh nghiệm của một số quốc gia Đông Á trong việc chuyển đổi số để thúc đẩy hành vi tiêu dùng xanh tại các đô thị	1	x	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (ISSN: 0868-2984)			Số 2(346)2025, tr 15 - 22	02/2025

30	Chính sách hỗ trợ hoạt động huy động vốn của các công ty FinTech: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế - Luật & Ngân hàng (ISSN: 3030-4199)			Số 275 - Năm thứ 27(3), tr 93 - 104	03/2025
31	Chính sách thuế thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn cho Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế phát triển (ISSN: 1859-0012)			Số 333 (2), tr 41 - 45	03/2025
32	Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các doanh nghiệp nông nghiệp ở Việt Nam Thực trạng và giải pháp	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán (ISSN: 1859-4093)			Kỳ 1 -04 (số 285) - 2025, tr 77 - 80	04/2025
33	Tác động của quy định của Ủy ban Basel về giám sát ngân hàng về tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam sau khủng hoảng tài chính toàn cầu	1	x	Tạp chí Kinh tế & Quản lý, Học viện CTQG Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-4565)			Số 79 (3-2025), tr 65 - 72	03/2025
34	Xử lý kê khai sai hóa đơn thương mại trong hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý chính sách cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Tài chính (ISSN: 2615-8973)			Kỳ 1 - 04/2025, tr 46 - 48	04/2025
35	Phát triển kinh tế số thúc đẩy chuyển đổi xanh ở các đô thị biển Việt Nam	1	x	Tạp chí Lý luận chính trị bản điện tử (ISSN: 2525-2607)				05/2025

2.2. Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế								
36	Is remittance cost a driver of trade misinvoicing? A case study of Vietnam	1	x	Journal of Economics and Development (Q1), e-ISSN: 2632 - 5330, p - ISSN:1859 - 0020.	Scopus, Q1, CiteScore: 2.4)		Vol. 26 No. 4, pp. 362-382; https://doi.org/10.1108/JED-04-2024-0158	09/2024
37	Linking network relationships to green innovation practices in hotels	3	x	Journal of Quality Assurance in Hospitality and Tourism (ISSN: 1528008X)	Scopus, Q2, CiteScore: 7.0		Vol 1, pp 1-26, Mar 2025 https://doi.org/10.1080/1528008X.2025.2477071	03/2025
38	Does Innovation Increase Labor Wage and Boost Firm's Financial Performance? Evidence of Agricultural Firms in Vietnam with Bayesian Approach	2	x	HSE Economic Journal (ISSN: 1813-8691) (Q3)	Scopus, Q3, (CiteScore 2023: 1.1)		Vol. 26. No. 3. P. 475–486; doi: 10.17323/1813-8691-2022-26-3-475-486	09/2022
39	Understanding Factors of Households' Circular Economy Adoption to Facilitate Sustainable Development in an Emerging Country	3	x	Research on World Agricultural Economy (ISSN: 2737-4777) (Q3)	Scopus, Q3, (CiteScore 2023: 0.7)		Vol 4, Issue 4, December 2023 (Q4)2737 -4777 (Print) 2737-4785 (Online); https://doi.org/10.36956/rwae.v4i4.911	11/2023

40	Examining the Factors Influencing the Level of Circular Economy Adoption in Agriculture: Insights from Vietnam	10		Research on World Agricultural Economy (ISSN: 2737-4777) (Q3)	Scopus, Q3 (CiteScore 2023: 0.7)		Vol 5, Issue 1, March 2024 (Q4)2737-4777 (Print) 2737-4785 (Online); https://doi.org/10.36956/rwae.v5i1.992	03/2024
41	The effect of capital empowerment on the lending competence of banks: Evidence from segmental analysis	4	x	Economics Bulletin (ISSN: 1545-2921) (Q3)	Scopus. Q3 (CiteScore 2023: 1.6)		Vol 44, Issue 2, pages 731-746; https://www.accesson.com/Pubs/EB/2024/Volume44/EB-24-V44-I2-P56.pdf	06/2024
2.3. Bài đăng hội thảo quốc gia								
42	Vai trò của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước trong quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	1	x	Hội thảo khoa học cấp quốc gia: Doanh nghiệp nhà nước thành công và những bài học đắt giá			291-301	07/2014
2.4. Bài đăng hội thảo quốc tế								
43	The Adjustments In Thailand's Agricultural Trade Policy and impact on Agricultural Trade between Vietnam and Thailand.	2	x	On socio-Economic and environmental issues in development – 9th NEU-KKU International Conference. NXB Lao động xã hội (ISBN: 978-604-65-3529-4)			119 -124	05/2018

44	Development of financial technology (Fintech) for financial market in vietnam	2	x	International Finance and accounting research conference (IFARC 2019); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-79-2279-6)			7-15	12/2019
45	Opportunities and barriers of innovation in small and medium enterpriess in Viet Nam	3	x	Proceeding The Fourth International Conference On Sustainable Economic Development And Business Management In The Context Of Globalisation (SEDBM -4); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-79-2912-2)			1219-1230	09/2021
46	Institutional Solution to create Jobs for informal Labour in Vietnam post Covid 19 pandemic	2	x	Proceedings the fifth international conference on – Sustainable Economic Development and Business Management in the Context of Globalisation (SEDBM -5); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-792-912-2)			952-959	07/2022

47	Solution to Promote Green Economic Growth in Industrial Sector in Vietnam for Sustainable development	1	x	International Conference on Social, Economic, and Environmental Issues in Development (ICSEED 19st); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-79-4446-0)				06/2024
48	Mobilizing Investment capital for Environmental Projects from Issuing Green Bonds: Theory and Practice of Countries	1	x	Proceedings the fifth international conference on – Sustainable Economic Development and Business Management in the Context of Globalisation (SEDBM -7); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-792-4553-5)			1297-1304	08/2024
49	Implementing Green Growth Strategy In Some Asia Countries And Suggestions For Vietnam	1	x	Proceedings of the sixth international conference on finance, And accounting for the promotion of sustainable development in the private sector (FASPS6); NXB Tài chính (ISBN: 978-604-79-4639-6)			866-873	10/2024

50	Experience in Halal economic and trade development of some countries in Southeast Asia and Policy implications for Vietnam	1	x	Proceedings International conference on Innovation, Integration and Sustainable Development (CIISD). 2025 theme " The Develoment of Halal Economy and Trade in Vietnam"; NXB Hà Nội (ISBN: 978-604-44-5862-5)			33-41	04/2025
----	--	---	---	---	--	--	-------	---------

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 06 bài

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

T T	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Dùng cho các CTĐT Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển của Viện Kinh tế, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh CTQG Hồ Chí Minh (Học phần Kinh tế môi trường)	Thành viên chính	Hợp đồng số 34-HĐTKCM/THSKTP9 79 ngày ký 25/6/2024	Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh CTQG Hồ Chí Minh	Biên bản nghiệm thu và Thanh lý hợp đồng số: 64-TLHĐTKCM/THSK TPT979 ngày 30/12/2024	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Ứng viên cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai ứng viên xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Trần Quang Phú